

Số: 29/2023/QĐST-HNGĐ

Đông Hà, ngày 27 tháng 02 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ**

**Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vũ Xuân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Trường;

2. Ông Phùng Hải Thủy.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 253/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Ông Hoàng N, sinh năm: 1968; địa chỉ: Khu phố 1, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Q.

**Bị đơn:** Bà Võ Thị Kim T, sinh năm: 1970; địa chỉ: Số 36/11 đường Phan Chu Trinh, Khu phố A, Phường B, thành phố Đ, tỉnh Q.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về hôn nhân:** Bà Võ Thị Kim T và ông Hoàng N thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 02, quyển số 01 ngày 09/01/2004 tại Ủy ban nhân dân Phường 1, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị).

**2.2. Về con chung:** Giao cháu Hoàng Thị D, sinh ngày 17/02/2008 cho bà Võ Thị Kim T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Hoàng N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ tháng 3/2023 cho đến khi cháu D thành niên và có khả năng lao động nuôi sống bản thân.

Ông Hoàng N có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở thực hiện quyền này.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều

468 của Bộ luật dân sự.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Ông Hoàng N thỏa thuận chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm ông N đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số CC/2021/0000531 ngày 16/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Ông Hoàng N phải nộp thêm số tiền 300.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP. Đông Hà;
- Đương sự;
- Chi cục THADS TP. Đông Hà;
- UBND Phường 1, TP. Đông Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Vũ Xuân**